

KẾ HOẠCH
**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng cấp xã
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018**

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước thôn, tổ dân phố năm 2018,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (*PBGDPL*), chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011*), Luật PBGDPL năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, nghiên cứu pháp luật của cá nhân; giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo chuyển biến trong ý thức tuân thủ pháp luật, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, quy định pháp luật về PBGDPL, tiếp cận pháp luật; bám sát các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương và của tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của phòng, đơn vị.

- Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của

Hội đồng phối hợp PBGDPL của Sở; nâng cao hiệu quả phối hợp, lồng ghép các hoạt động với công tác PBGDPL.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu tìm hiểu pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THÊ

1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp:* Các đơn vị trực thuộc Sở.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành; các quy định liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, trọng tâm là nội dung các chính sách, quy định mới, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, phòng Tổ chức cán bộ; phòng Kế hoạch – Tài chính; các đơn vị trực thuộc Sở.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.3. Thực hiện PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- *Cơ quan chủ trì:* Các đơn vị trực thuộc Sở.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 01-KH/BCĐCCTP-HĐPH ngày 26/11/2015 giữa Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến

về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, giai đoạn 2015 - 2020; các Chương trình phối hợp về PBGDPL giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

1.5. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL của Sở; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

1.6. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, Báo cáo viên của Sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

1.7. Tiếp tục thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân* giai đoạn 2015 – 2020”; Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn*” theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

1.8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL nhất là trong hối đáp chính sách pháp luật, bình luận, đánh giá về các sự kiện mà dư luận xã hội quan tâm; duy trì hoạt động đăng tải văn bản quy phạm pháp luật và các tin, bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng Sở.
- *Cơ quan phối hợp*: Các đơn vị trực thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.9. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.

- *Cơ quan thực hiện:* Các đơn vị trực thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

2. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Chủ động, tích cực phối hợp với Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã (*khi có yêu cầu*) trong công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Các nhiệm vụ cụ thể:*

+ Tiếp tục quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 và Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi, đánh giá, chấm điểm, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; phấn đấu năm 2018 có 95% số thôn, tổ dân phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan thực hiện:* Chi cục Phát triển nông thôn; các phòng, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan triển khai nội dung Kế hoạch; tự kiểm tra việc thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật của đơn vị; định kỳ 6 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở (*qua Văn phòng Sở*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng Sở

Tham mưu giúp Giám đốc Sở, Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật của Sở hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các đơn vị trực thuộc Sở; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, tham mưu báo cáo định kỳ theo quy định./. U

Nơi nhận:

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Công Hàm